

Số: **1314** /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày **10** tháng 9 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề cương thực hiện năm 2012

Nhiệm vụ: Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng trung du và miền núi phía Bắc

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 và số 75/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2010/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 15/3/2010 hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH giai đoạn 2009-2015;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-BNN-KHCN ngày 17/7/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt Kế hoạch năm 2012 thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với BĐKH của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-BNN-TC ngày 3/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-BNN-KHCN ngày 29/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt đề cương, tổng dự toán thực hiện nhiệm vụ "Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng trung du và miền núi phía Bắc";

Xét Đề cương chi tiết thực hiện năm 2012 của Viện Quy hoạch thủy lợi lập;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề cương thực hiện năm 2012, nhiệm vụ "Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng trung du và miền núi phía Bắc", giao cho Viện Quy hoạch Thủy lợi thực hiện, chi tiết như sau:

I. Nội dung thực hiện:

1. *Đánh giá Thu thập, phân tích, biên tập số liệu phục vụ tích hợp biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng Trung du và Miền núi phía Bắc:*

a. Thu thập, biên tập các tài liệu khí tượng thủy văn:

Chính biên, biên tập tài liệu phục vụ cho nghiên cứu gồm:

- Số liệu mưa: trên 108 trạm chính quan trắc mưa trên toàn lưu vực;

- Số liệu khí tượng khác: trên 50 trạm khí tượng chính quan trắc trên toàn lưu vực;

- Số liệu thủy văn: trên 60 trạm thủy văn chính quan trắc trên toàn lưu vực.

b. Thu thập, biên tập tài liệu dân sinh kinh tế:

Khảo sát thực địa, thu thập và biên tập tài liệu dân sinh của 14 tỉnh trong vùng nghiên cứu. Làm việc với Sở Nông nghiệp và PTNT, khảo sát thực địa các khu vực dễ tổn thương do BĐKH. Các tài liệu cần thu thập bao gồm:

- Dân số năm 2009 - 2010 (phân bố dân số, giới tính, thành thị, nông thôn, dân tộc, tỷ lệ tăng dân số);

- Hiện trạng sử dụng đất năm 2010 và định hướng sử dụng đất đến năm 2015 và năm 2020;

- Số liệu hiện trạng nông, lâm, thủy sản giai đoạn 2009 - 2010;

- Tài liệu phương hướng phát triển nông, lâm, thủy sản đến năm 2015 và 2020;

- Hiện trạng hệ thống thủy lợi tưới, tiêu, chống lũ (vị trí, quy mô, nhiệm vụ thiết kế, thực tế);

- Hiện trạng phát triển kinh tế xã hội và các ngành kinh tế khác (công nghiệp, đô thị, giao thông, điện, giáo dục, y tế, văn hoá...);

- Quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế xã hội và các ngành kinh tế khác (công nghiệp, đô thị, giao thông, điện, giáo dục, y tế, văn hoá...) đến năm 2015 và 2020 của các tỉnh trong vùng nghiên cứu;

- Xác định vị trí, quy mô các khu vực dễ tổn thương do biến đổi khí hậu (thiếu nước sinh hoạt, hạn hán, lũ quét, sạt lở đất và các loại thiên tai khác).

c. Xử lý và xây dựng bản đồ hiện trạng:

- Mua bản đồ nền 1/100.000 và 1/250.000 phục vụ công tác thực địa và xây dựng phương án quy hoạch;

- Biên tập và xử lý bản đồ nền;

- Xây dựng bản đồ hiện trạng hệ thống tưới và công trình cấp nước dân sinh, công nghiệp;

- Xây dựng bản đồ hiện trạng hệ thống tiêu và phòng chống lũ;

- Xây dựng bản đồ hiện trạng thủy lợi;

2. *Đánh giá sự thay đổi của các yếu tố do biến đổi khí hậu để tích hợp vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng nghiên cứu:*

a. *Đánh giá nguồn lực tự nhiên:*

- Vị trí địa lý, phạm vi hành chính, giới hạn, diện tích tự nhiên của lưu vực;

- Đặc điểm địa hình chung toàn lưu vực và của từng vùng về độ cao, độ dốc, hướng dốc và diện tích phân bố từng dạng địa hình;

- Đặc điểm cấu tạo địa chất chung, địa mạo và phân vùng địa chất lưu vực. Điều kiện địa chất công trình và vật liệu xây dựng ở vùng nghiên cứu;

- Đặc điểm đất đai thổ nhưỡng, phân bố và đặc điểm các loại đất chính.

b. *Đánh giá tình hình khí hậu, nguồn nước và biểu hiện của BĐKH, gồm:*

- Khí hậu;

- Đặc trưng hình thái mạng lưới sông;

- Các đặc trưng thủy văn - dòng chảy mặt;

c. *Đánh giá nguồn lực xã hội:*

- Tổ chức quản lý hành chính ;
- Dân cư và lao động;
- d. Đánh giá quá trình phát triển kinh tế, xã hội:
- e. Đánh giá quá trình phát triển thủy lợi
- g. Phân tích định hướng phát triển kinh tế, xã hội
- h. Phân tích về biến đổi khí hậu trên vùng nghiên cứu
- 3. Tích hợp biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng trung du và miền núi phía Bắc (tính toán thủy văn, khí tượng, nhu cầu nước)/:
- a. Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu trong tính toán các đặc trưng về khí tượng thủy văn, gồm:
 - Tính toán các đặc trưng về khí tượng;
 - Tính toán lượng nước đến mùa kiệt cho các tiểu lưu vực trên địa bàn vùng nghiên cứu;
 - Tính toán lượng nước đến mùa gâylũ;
 - Tính toán lượng nước đến mùa lũ cho các tiểu lưu vực trên địa bàn vùng nghiên cứu;
 - Tính toán các chỉ tiêu thủy văn thiết kế công trình tưới, cấp nước;
 - Tính toán các chỉ tiêu thủy văn thiết kế công trình tiêu nước;
 - Tính toán các chỉ tiêu thủy văn thiết kế công trình chống lũ;
 - Tính toán nước đến từ Trung Quốc trên lưu vực sông Hồng;
- b. Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu trong tính toán nhu cầu nước và cân bằng nước
- c. Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu trong tính toán nhu cầu nước:
 - Xác định các chỉ tiêu dùng nước của các ngành kinh tế;
 - Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu trong tính toán nhu cầu nước cho ngành trồng trọt;
 - Tích hợp các vấn đề biến đổi khí hậu trong tính toán nhu cầu nước cho ngành thủy sản;

II. Phương pháp và kỹ thuật thực hiện:

- Phương pháp điều tra và thu thập thông tin
- Phương pháp xin ý kiến chuyên gia thông qua các hội thảo hoặc điều tra
- Phương pháp phân tích
- Phương pháp mô hình
- Mô hình tính toán nhu cầu nước của các loại cây trồng
- Mô hình tính toán thủy văn
- Công nghệ tính toán cân bằng nước lưu vực WEAP

III. Thời gian, tiến độ thực hiện:

TT	Nội dung	Tiến độ
1.	Thu thập, phân tích, biên tập số liệu phục vụ tích hợp biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng Trung du và Miền núi phía Bắc;	8/2012-12/2012
2.	Đánh giá sự thay đổi của các yếu tố do biến đổi khí hậu để tích hợp vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng nghiên cứu	8/2012-12/2012
3.	Tích hợp biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng trung du và miền núi phía Bắc	8/2012-12/2012

IV. Sản phẩm năm 2012:

TT	Tên sản phẩm	Yêu cầu
Sản phẩm chính:		
1	Bộ số liệu, tài liệu thu thập, biên soạn phục vụ tích hợp biến đổi khí hậu vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng Trung du và Miền núi phía Bắc	Bộ số liệu, tài liệu về dân sinh kinh tế, xã hội, hiện trạng thủy lợi, bản đồ hiện trạng, được biên tập, có tính pháp lý để thực hiện nhiệm vụ
2	Báo cáo đánh giá sự thay đổi của các yếu tố do biến đổi khí hậu để tích hợp vào rà soát tổng quan quy hoạch thủy lợi vùng nghiên cứu	Báo cáo đánh giá được sự thay đổi của các yếu tố chính do biến đổi khí hậu đến quy hoạch thủy lợi vùng nghiên cứu;
Sản phẩm trung gian:		
1	Báo cáo tích hợp các vấn đề BĐKH trong tính toán khí tượng, thủy văn	Các sản phẩm trung gian phải đủ cơ sở để xây dựng sản phẩm chính của nhiệm vụ
2	Báo cáo tích hợp các vấn đề BĐKH trong tính toán nhu cầu nước cho thủy sản và chăn nuôi	

V. Kinh phí: 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng)

Điều 2. Căn cứ quyết định này Thủ trưởng đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức thực hiện và báo cáo Bộ kết quả thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng đơn vị và cá nhân được giao tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KHCN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
VỤ TRƯỞNG
TRƯỞNG



Handwritten signature